

Bản án số: 203/2018/HSPT
Ngày: 31/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Dung

Thẩm phán: Ông Dương Xuân Tuấn

Bà Nguyễn Thị Chinh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Lê Thanh Thảo – Kiểm sát viên

Ngày 31/10/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý 173/2018/HSPT ngày 26/9/2018 đối với bị cáo: Phan Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 48/2018/HSST ngày 21/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện H Thanh Hóa.

Bị cáo kháng cáo:

Phan Văn T- Sinh năm 1988. Nơi đăng ký HKTT: Thôn B, xã N, huyện H, tỉnh Thanh Hoá. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Phan Văn S (đã chết) và bà: Nguyễn Thị X; Vợ, con: Chưa; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2018. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn Đ và Phan Văn T cùng ở thôn B, xã N đều là đối tượng nghiện ma túy và có quan hệ quen biết nhau từ trước. Do trước đó đã từng mua ma túy của T, nên khoảng 14 giờ 20 phút ngày 09/4/2018, Đ đi bộ đến nhà Phan Văn T để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi Đ hỏi T “để cho một cái” (tức

là Đ nói T bán cho một gói Heroine). T đồng ý và nhận từ Đ số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) bỏ vào ví của mình, sau đó lên gác xép nhà T lấy một gói Heroine mang xuống để ở cửa sổ. Đ cầm số ma túy trên bỏ vào túi quần trước bên phải và đi về. Đúng lúc này, tổ công tác của Đoàn Biên Phòng Đa L – Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn B, xã N đã phát hiện, bắt quả tang Phan Văn T về hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn Đ. Thu giữ một gói giấy kẻ ô ly màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục vụn trong túi quần phía trước bên phải Đ đang mặc trên người, Đ khai nhận đó là số ma túy vừa mua của T. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của T đang mặc 01 túi ni lông màu trắng bên trong đựng chất bột màu trắng dạng cục vụn, 01 ví da màu đen cũ đã qua sử dụng trong đó có 01 chứng minh nhân dân, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Phan Văn T và 557.000đ (năm trăm năm mươi bảy nghìn đồng), trong đó 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) là tiền T bán ma túy cho Đ.

Ngày 09/4/2018, Đoàn Biên phòng Đa L – Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa đã ra lệnh khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Phan Văn T ở thôn B, xã N, huyện H. Quá trình khám xét đã thu giữ 07 gói giấy kẻ ô ly màu trắng bên trong mỗi gói có chứa chất bột màu trắng ngà dạng nén vụn; 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu HONOR đời máy H60 – L11; 01 lưỡi dao lam nhãn hiệu CROMA.

Ngày 10/4/2018 Đoàn Biên phòng Đa L – Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa đã ra Quyết định số 01/QĐ – TCGĐ trưng cầu giám định đối với mẫu vật đã niêm phong. Tại kết luận giám định số 789/MT – PC54 ngày 10/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục vụn trong 03 phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,611g (không phải sáu một một gam) loại: Heroine. Trong đó: Gói chất bột màu trắng ký hiệu M1 có khối lượng 0,010g (không phải không một không gam); gói chất bột màu trắng ký hiệu M2 có khối lượng 0,090g (không phải không chín không gam); gói chất bột màu trắng ký hiệu M3 có khối lượng 0,511g (không phải năm một một gam).

Quá trình điều tra đủ cơ sở để kết luận: Ngoài lần bán ma túy cho Hoàng Văn Đ vào ngày 09/4/2018 bị bắt quả tang, thì ngày 01/4/2018, Phan Văn T đã bán 01 gói ma túy cho Hoàng Văn Đ với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), bán cho Đinh Văn V (còn gọi là V khèo) ở thôn Y, xã Hưng L một gói ma túy với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và bán cho V khoảng 3, 4 lần trước đó nữa, mỗi lần cách nhau khoảng 20 ngày.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ, quá trình điều tra, Phan Văn T khai nhận: Khoảng 18h ngày 07/4/2018, một mình T bắt xe buýt đi đến khu vực nhà máy thuốc lá thuộc địa phận thị trấn Tr, huyện Tr mua 01 gói ma túy của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ với giá 1.200.000đ (một triệu hai trăm nghìn đồng) rồi mang về nhà dùng dao lam chia ra thành các gói nhỏ để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán kiếm lời.

Về vật chứng của vụ án: 01 chứng minh nhân dân số 173147666; 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô số 012655 cùng mang tên Phan Văn T và số tiền 357.000đ (ba trăm năm mươi bảy nghìn) là những vật chứng không liên quan đến vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã tiến hành bàn giao cho Phan Văn T.

Đối với 01 phong bì ma túy đã niêm phong (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 ví da màu đen, cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Honor, phiên bản H60 – L04; Tiền V Nam 200.000đ; 01 lưỡi dao lam, nhãn hiệu Croma đã qua sử dụng hiện đang nhập kho Chi cục thi hành án dân sự huyện H, chờ xử lý.

Quá trình điều tra, Phan Văn T còn khai nhận đã bán ma túy cho hai người đàn ông cùng tên H1, một người ở thôn Đông Hòa, xã Hưng L và một người ở thôn Th, xã N. Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã tiến hành điều tra xác minh nhưng không xác định được hai người đàn ông như Phan Văn T đã khai báo nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Hoàng Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy nên mua ma túy của Phan Văn T về để sử dụng, khối lượng ma túy thu giữ được chưa đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đinh Văn V là đối tượng nghiện ma túy nên mua ma túy của Phan Văn T về để sử dụng và đã sử dụng hết nên không thu giữ được ma túy để trưng cầu giám định xác định khối lượng ma túy nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với người đàn ông ở khu vực nhà máy thuốc lá thuộc địa phận Thị trấn Tr, huyện Tr mà T khai báo đã bán ma túy cho T, Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người đàn ông có đặc điểm như Phan Văn T đã khai báo nên đã tách hồ sơ để xác minh, xử lý sau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 48/2018/HSST ngày 21/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, Thanh Hóa đã quyết định:

Căn cứ: Điểm b, c Khoản 2, 5 Điều 251; Điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự (năm 2015); Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106; Điều 331; 333; 337 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T 09 (Chín) năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hạn tù tính từ ngày 09/4/2018.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 31/8/2018 bị cáo Phan Văn T kháng cáo đề nghị tòa án tỉnh Thanh Hóa giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa đề nghị không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào chiều ngày 09/4/2018, tại nhà Phan Văn T ở thôn B, xã N, huyện H, tổ công tác của Đoàn Biên Phòng Đa L – Bộ đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ tại khu vực này đã phát hiện, bắt quả tang Phan Văn T về

hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn Đ và thu giữ vật chứng Heroine có khối lượng 0,010g T vừa bán cho Đ với giá 200.000đ, thu giữ trong túi quần T đang mặc 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,090g và thu giữ tại phòng ngủ của T 07 gói ma túy loại Heroine. Ngoài ra, ngày 01/4/2018, T đã bán 01 gói ma túy cho Hoàng Văn Đ với giá 200.000 đ, bán cho Đinh Văn V 01 gói ma túy với giá 100.000đ và đã bán cho V khoảng 3, 4 lần trước đó nữa, mỗi lần cách nhau khoảng 20 ngày. Tổng số ma túy mà T tàng trữ nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời có tổng khối lượng là 0,611g (không thấy sáu một một gam) loại Heroine.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện chất ma túy, gây mất trật tự trị an. Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, phạm vào 02 tình tiết định khung là phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên quy định tại Điểm b, c Khoản 2 Điều 251 BLHS. Với tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm ma túy, việc xử lý nghiêm là cần thiết. Mặc dù ở giai đoạn phúc thẩm bị cáo xuất trình xác nhận có ông ngoại là liệt sĩ, nhưng xét mức án cấp sơ thẩm xử bị cáo là phù hợp pháp luật, nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, thống nhất với quan điểm của đại diện VKS giữ nguyên án sơ thẩm.

[2] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tòa không xem xét. Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo T phải chịu án phí HSPT.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm a Khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS.

1, Không chấp nhận kháng cáo của Phan Văn T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số số 48/2018/HSST ngày 21/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện H về hình phạt của bị cáo.

Căn cứ: Điểm b, c Khoản 2, 5 Điều 251; Điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự (năm 2015); Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106; Điều 331; 333; 337 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản

1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T 09 (Chín) năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hạn tù tính từ ngày 09/4/2018.

2, **Án phí:** Bị cáo T phải nộp 200.000đ án phí HSPT.

3, Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh
- VKSND huyện H
- TAND huyện H
- Công an huyện H
- Thị hành án huyện H
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu VP Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Dung

